TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG BÚK** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2022/HS-ST
Ngày: 30/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÚK, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Võ Văn Tín.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Hữu Vinh;
2. Ông Vũ Công Đạt.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Yến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Toản - Kiểm sát viên.

Ngày 30/9/2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử 20/2022/QĐXXST – HS, ngày 15 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: NGUYỄN VĂN TH, Sinh năm 1977, tại: tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: buôn E, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Tr và bà Phan Thị H (đều đã chết); Bị cáo có vợ tên Lã Thị L (đã ly hôn) và 03 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại**: Anh Trần Văn V; Địa chỉ: Buôn E, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- **Người làm chứng:** Anh Phạm Minh T; Địa chỉ: Buôn T, xã E, huyện Cr, tỉnh Đắk Lắk; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 31/3/2022, do trời mưa không đi làm được nên Nguyễn Văn Th cùng với ông Trần Văn V và ông Phạm Minh T rủ nhau góp tiền để mua rượu và mồi về nhậu tại nhà của Th ở buôn E, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk thì tất cả đồng ý. Sau đó ông V và ông T góp mỗi người 200.000 đồng, tổng cộng số tiền 400.000 đồng rồi ông V đưa cho Th để đi mua rượu và mồi về nhậu. Sau khi nhận số tiền mà ông V và ông T góp thì Th góp tiền của mình 30.000đồng, tổng cộng số tiền 430.000 đồng rồi Th đi mua 05 lít rượu, thuốc lá hút và mồi nhậu hết số tiền 310.000đồng. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, Th cùng với ông V và ông T bắt đầu ngồi nhậu, nhậu đến khoảng 02 giờ do thấy mệt, nên Th không nhậu nữa mà đi vào phòng nằm nghỉ, còn ông V và ông T tiếp tục gồi nhậu, ngồi nhậu được một lúc thì ông V và ông trị cũng nghỉ không nhậu nữa, ông T dọn chén, lý ra sau nhà để rửa, còn ông V đi vào chỗ Th đang nằm nghỉ và hỏi Th về việc Th mua đồ nhậu ít và nghỉ rằng Th ăn gian tiền góp mua đồ nhậu, từ đó dẫn đến việc Th và ông V cãi nhau, trong lúc cãi nhau thì ông V có đòi số tiền 2.500.000 đồng mà Th mượn của ông V trước đó, bực tức việc ông V đòi nợ nên Th đuổi ông V ra khỏi nhà không cho ông V ở nhờ tại nhà của mình nữa (vì ông V và ông T ở nhờ của Th khi làm rẫy tại buôn E, xã EE)), sau đó Th và ông V xô sát và vật lộn nhau trong nhà. Sau một lúc vật nhau thì Th và ông V buông nhau ra, lúc này Th lấy 01 ly bằng thủy tinh dùng để uống nước, cầm tay phải của mình đánh trúng vào vùng mặt bên mắt trái của ông Vệ, làm ly bị vỡ và làm ông V bị thương tích. Sau khi đánh ông V và thấy ông V máu chảy ra nhiều thì Th không đưa ông V đi cấp cứu, bỏ mặc ông V một nình, sau đó Th bỏ đi vào rẫy và không quay lại ở nhà của mình nữa, cho đến khi biết tin ông V vào bệnh viện điều trị thương tích thì Th mới quay lại ở trong nhà của mình.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 394/TgT-TTPY ngày 28/4/2022 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Vết thương để lại hơi chéo vùng 1/3 giữa ngoài trán trái dưới chân tóc trán 5,5cm, có kích thước (01x0.1)cm. Vết thương để lại sẹo vùng cung mày trái – mi trên mắt trái, dạng chữ L mở sang trái (ra ngoài), kích thước (4x0,1)cm. Vết thương để lại sẹo gõ má trái, dạng chữ L mở lên trên, kích thước (3x0,1)cm. Mắt trái đã múc nhãn cầu, đặt mắt giả (Mắt phải; thị lực 10/10). Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích của ông Trần Văn V là 57% (năm mươi bảy phần trăm). Vật tác động: Vật tày có cạnh và vật tày có cạnh sắc.

Về vật chứng vụ án Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk thu giữ: 01 ly thủy tinh loại không có quay, ly đã bị vỡ.

- Tại Bản Cáo trạng số 24/CT-VKS ngày 25/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk truy tố bị cáo Nguyễn Văn Th về tội "*Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại điểm a, i khoản 1 và điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1, điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th từ 05 (năm) đến 05 (năm) 06 (sáu) tháng tù.

Về xử vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 ly thủy tinh loại không có quay, ly đã bị vỡ. Đây là hung khí bị cáo Nguyễn Văn Th dùng đánh ông Trần Văn V gây thương tích.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn Th tự nguyện bồi thường tiền chi phí điều trị và các khoản chi phí khác cho bị hại ông Trần Văn V với số tiền 70.000.000 đồng; ông Th không yêu cầu bồi thường gì thêm.

- Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

- Lời nói sau cùng của bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Búk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định Điều 172 Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của bị cáo: Do ý thức coi thường pháp luật và sức khoẻ của người khác, nên khoảng 12 giờ 30 phút ngày 31/3/2022 tại nhà của bị cáo Nguyễn Văn Th ở buôn E, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo Th đã có hành vi dùng ly bằng thủy tinh là hung khí nguy hiểm đánh vào vùng mặt làm trúng vào mắt trái của ông Trần Văn V, dẫn đến mắt trái của ông V đã múc nhãn cầu, đặt mắt giả, tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông V là 57%.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các biên bản, tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi trên đây của bị cáo đã phạm vào tội: *"Cố ý gây thương tích"*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, i khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại điểm a, i khoản 1, điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a, Dùng hung khí nguy hiểm...;

i) Có tính chất côn đồ;

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...;

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khoẻ của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này."

[3] Đánh giá tính chất mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và đề nghị của Kiểm sát viên Hội đồng xét xử nhận thấy:

[3.1] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại và được bị hại bãi nại; sau khi bị bắt thì đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo.

[4] Từ những phân tích, đánh giá và nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy:

Cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo tính răn đe giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo tự nguyện bồi thường tiền chi phí điều trị và các khoản chi phí khác cho bị hại ông Trần Văn V với số tiền 70.000.000 đồng; ông V không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra để xử lý.

[6] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) ly thủy tinh loại không có quay, ly đã bị vỡ; đây là hung khí bị cáo Nguyễn Văn Th dùng đánh ông Trần Văn V gây thương tích là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự**.**

(Theo biên bản giao về việc giao nhận vật chứng ngày 20/9/2022 giữa Công an huyện Krông Búk và Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Búk).

[7] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

Áp dụng: Điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Th 05 (Năm) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt Th hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại không có yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không đặt ra để xử lý.

3. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) ly thủy tinh loại không có quay, ly đã bị vỡ.

(Theo biên bản giao về việc giao nhận vật chứng ngày 20/9/2022 giữa Công an huyện Krông Búk và Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Búk).

4. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Th phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo luật định.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Búk;
- Công an huyện Krông Búk;
- Chi cục THADS huyện Krông Búk;
- Bị cáo, đương sự khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Văn Tín